

Bản án số: 286/2020/DS-PT

Ngày: 16 - 12 - 2020

“V/v bồi thường thiệt hại ngoài
hợp đồng”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Út

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Trọng Quế
Bà Đinh Cẩm Đào

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Đoan – Là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Bùi Trung Biển - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 336/2020/TLPT-DS ngày 02 tháng 11 năm 2020 về việc tranh chấp “Bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 154/2020/DS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 311/2020/QĐPT-DS ngày 18 tháng 11 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Trần Ngọc L, sinh năm: 1942 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp R, xã L, huyện T, tỉnh C ..

- *Bị đơn:* Ông Võ Minh Th, sinh năm: 1977 (có mặt).

Địa chỉ: Khóm 5, thị trấn Trần Văn Thời, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

- *Người kháng cáo:* Ông Trần Ngọc L – Là nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, quá trình hòa giải và tại phiên tòa, các đương sự trình bày quan điểm và yêu cầu như sau:

* *Nguyên đơn – ông Trần Ngọc L trình bày:* Ngày 20/12/1998, thời điểm đó ông Võ Minh Th là cán bộ địa chính của xã Lợi An, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau, đã tự ý viết đơn xin đăng ký quyền sử dụng đất cho ông, sau đó các cơ quan

chuyên môn tiến hành các thủ tục trình Ủy ban nhân dân (UBND) huyện cấp quyền sử dụng đất. Ngày 29/12/1998, UBND huyện Trần Văn Thời ban hành Quyết định số: 604/QĐ-CTUB về việc hủy bỏ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông và cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mới cho ông, trong khi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được cấp ngày 21/8/1993 của ông vẫn còn đang sử dụng. Mặc dù vị trí, diện tích, hình thể, số thửa của phần đất không thay đổi nhưng do việc cấp lại giấy mới này mà Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Cà Mau căn cứ vào để xét xử buộc ông trả cho ông Trần Hoàng Phụng (em ruột ông) diện tích 2.016m², gây thiệt hại đến vật chất và tinh thần của ông.

Từ nội dung trên, ông L yêu cầu ông Th phải bồi thường thiệt hại về tài sản cho ông số tiền 220.000.000đ tương đương với diện tích đất 2.016m² và bồi thường thiệt hại về tinh thần cho ông số tiền 12.000.000đ, tổng cộng 232.000.000đ.

Tại đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện ngày 21/9/2020 và tại phiên tòa, ông L xin rút lại yêu cầu ông Th bồi thường thiệt hại về vật chất và tinh thần với tổng số tiền 232.000.000đ; ông chỉ yêu cầu Tòa án xác định việc ông Th tự ý lập thủ tục cấp quyền sử dụng đất cho ông là không đúng nên buộc ông Th phải xin lỗi ông theo quy định.

** Bị đơn – ông Võ Minh Th trình bày:* Khoảng tháng 12/1998, ông Trần Ngọc L đến UBND xã Lợi An để làm thủ tục chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho ông Trần Văn Tạo, do Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông L ép nhựa nên không chỉnh lý biến động đất đai được, trường hợp này được xem là giấy bị hư hỏng, phải cấp đổi lại giấy mới. Vì vậy, ông có lập thủ tục cho ông L cấp đổi lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mới thực hiện được thủ tục chuyển nhượng. Thời điểm đó không có biểu mẫu về việc cấp đổi nên ông sử dụng mẫu đơn xin đăng ký quyền sử dụng đất, ông chỉ ghi những thông tin cần thiết cho ông L, còn ông L tự ký và thực hiện các thủ tục sau đó như thế nào thì ông không biết. Ông khẳng định việc lập thủ tục cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông L không có gì sai, vẫn giữ nguyên vị trí, diện tích, hình thể, số thửa của phần đất nên không gây thiệt hại gì cho ông L. Do đó, ông không thống nhất xin lỗi và bồi thường theo yêu cầu của ông L.

Từ nội dung vụ án nêu trên, tại Bản án dân sự sơ thẩm quyết định:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Ngọc L về việc buộc ông Võ Minh Th phải xin lỗi ông.

2. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu của ông Trần Ngọc L về việc yêu cầu ông Võ Minh Th bồi thường thiệt hại về vật chất và tinh thần với tổng số tiền 232.000.000đ. Nếu sau này ông L khởi kiện lại và thời hiệu khởi kiện vẫn còn thì sẽ giải quyết bằng vụ án khác. Ông L không phải chịu án phí đối với yêu cầu đã đình chỉ xét xử.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 07-10-2020 ông Trần Ngọc L kháng cáo yêu cầu sửa án sơ thẩm, yêu cầu cấp phúc thẩm tuyên xử buộc ông Th xin lỗi ông.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Ông Trần Ngọc L giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, không rút lại yêu cầu khởi kiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau phát biểu:

Về tố tụng, Thẩm phán, Hội đồng xét xử tiến hành đúng theo quy định của pháp luật tố tụng và các đương sự cũng chấp hành đúng với quyền và nghĩa vụ của các đương sự được pháp luật quy định. Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm: Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự; tuyên xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Trần Ngọc L, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, xét kháng cáo của ông Trần Ngọc L. Hội đồng xét xử thấy rằng:

[1] Về tố tụng: Tòa sơ thẩm đã thụ lý đúng thẩm quyền và giải quyết đúng quan hệ pháp luật tranh chấp theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Đối với việc Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ xét xử một phần, phần này không có kháng cáo, kháng nghị nên đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[2] Xét căn cứ khởi kiện của ông Trần Ngọc L thấy rằng: Ngày 25/4/1994, ông L được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên cơ sở Quyết định số: 385/QĐ-UB ngày 21/8/1993 của UBND huyện Trần Văn Thời, tỉnh Minh Hải với tổng diện tích 17.090m², gồm các thửa 161, 162, 163, 164, 166, tờ bản đồ 12, tại xã Lợi An, huyện Trần Văn Thời. Đến ngày 02/01/1999, ông L được cấp đổi lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên cơ sở Quyết định số: 604/QĐ-CTUB ngày 29/12/1998 của UBND huyện Trần Văn Thời với tổng diện tích 17.090m², gồm các thửa 161, 162, 163, 164, 166, tờ bản đồ số 12, tại xã Lợi An, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau. Đồng thời, quá trình cấp đổi quyền sử dụng đất cho ông L hoàn toàn không thay đổi về vị trí, diện tích, hình thể, số thửa của phần đất nên không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông L. Xét ông Th có lỗi hay không, ông Th chỉ ghi những thông tin cần thiết cho ông L trong đơn xin đăng ký quyền sử dụng đất chứ không đưa ra thông tin nào sai lệch làm ảnh hưởng đến danh dự, nhân phẩm, uy tín của ông L.

[2.1] Hơn nữa, sau khi được cấp đổi quyền sử dụng đất, ông L đã tiến hành thực hiện các giao dịch như chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho ông Trần Văn Tạo, ông Nguyễn Văn Thắng và thế chấp vay vốn tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau. Việc ông L cho rằng do việc cấp đổi quyền sử dụng đất mới cho ông mà Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Cà Mau căn cứ vào đề xét xử buộc ông trả cho ông Trần Hoàng Phụng (em ruột ông) diện tích 2.016m², và cho rằng ông Th có lỗi là chưa có cơ sở. Bởi lẽ, Tòa án xét xử trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện các tài liệu, chứng cứ của vụ án, chứ không phải chỉ căn cứ vào Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã được cấp đổi. Bên cạnh đó, ông L còn cho rằng việc ông thực hiện các giao dịch về quyền sử dụng đất trên cơ sở Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được cấp năm 1994 là

không phù hợp, bởi các giao dịch này được thực hiện sau khi được cấp đổi quyền sử dụng đất cho ông (năm 1999 và 2001).

[2.2] Ngoài ra, ông L còn cho biết, quá trình ông khiếu nại việc ông Th lập thủ tục cấp đổi quyền sử dụng đất mới cho ông thì cơ quan chuyên môn đã có kết luận giám định chữ ký trong đơn xin đăng ký quyền sử dụng đất lập ngày 20/12/1998 chính là chữ ký của ông, nhưng ông L không thừa nhận đó là chữ ký của ông. Từ đó, án sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông L là phù hợp.

[3] Do ông Trần Ngọc L kháng cáo nhưng ông không cung cấp được chứng cứ chứng minh bị đơn xâm phạm danh dự của ông, nên yêu cầu kháng cáo của ông không được chấp nhận. Từ đó, cần giữ nguyên Bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau là phù hợp.

Đến phần tuyên án, ông Trần Ngọc L vắng mặt không lý do, nên việc tuyên án vắng mặt ông L được thực hiện theo luật định.

[4] Về án phí dân sự:

- *Án phí sơ thẩm:* Ông Trần Ngọc L phải chịu theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, xét ông L là người cao tuổi, nên được miễn nộp theo luật định.

- *Án phí phúc thẩm:* Ông Trần Ngọc L được miễn.

Đối với nội dung, quyết định của án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308; Điều 12, 14 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Trần Ngọc L. Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số: 154/2020/DS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Ngọc L về việc buộc ông Võ Minh Th phải xin lỗi ông.

2. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu của ông Trần Ngọc L về việc yêu cầu ông Võ Minh Th bồi thường thiệt hại về vật chất và tinh thần với tổng số tiền 232.000.000đ. Nếu sau này ông L khởi kiện lại và thời hiệu khởi kiện vẫn còn thì sẽ giải quyết bằng vụ án khác. Ông L không phải chịu án phí đối với yêu cầu đã đình chỉ xét xử.

3. Án phí dân sự sơ thẩm, phúc thẩm: Ông Trần Ngọc L được miễn nộp theo luật định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đối với nội dung, quyết định của án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- TAND huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT (TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Văn Út

